

Số: 152/KH-UBND

Phong Thổ, ngày 27 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 28/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 284-KH/HU ngày 22/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 28/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu rộng nội dung 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ, Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 28/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tới các cấp, các ngành, các đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu làm cơ sở cho công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện; đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và các quan điểm, định hướng, chủ trương, chính sách được đề ra trong Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cấp, các ngành cần phải bám sát Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 26-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chỉ thị, nghị quyết chỉ đạo của Tỉnh. Ban Thường vụ huyện ủy và tình hình thực tiễn của huyện để

xác định lộ trình, bước đi, cách làm phù hợp để đảm bảo việc các mục tiêu, nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

II. MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và yếu tố con người để xây dựng huyện Phong Thổ phát triển bền vững về kinh tế - xã hội, vững mạnh về quốc phòng, an ninh. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế, thu hút ứng dụng công nghệ cao vào phát triển nông, lâm, thủy sản, công nghiệp. Nâng cao chất lượng phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội: giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao và chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Đẩy mạnh và phát triển du lịch để trở thành ngành kinh tế chủ lực của huyện với một số điểm du lịch, sản phẩm du lịch mang đẳng cấp, thương hiệu Quốc gia. Xây dựng và phát triển du lịch văn hóa, nghỉ dưỡng cộng đồng, thu hút nguồn vốn đầu tư để xây dựng các điểm du lịch tại các xã Mường So, Sin Suối Hồ, Đào San, cửa khẩu Quốc tế Ma Lù Thàng, xây dựng nâng cấp một số lễ hội đặc trưng của các dân tộc địa phương lên tầm khu vực Quốc gia như lễ hội Then Kin Pang, Nàng Ha, Gầu Tào...Khôi phục nét văn hóa chợ phiên trong khu vực như Đào San, Sì Lở Lầu, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư các sản phẩm hiện có của địa phương, thúc đẩy các kênh thông tin truyền thông để quảng bá phát triển du lịch.

Quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khối đại đoàn kết dân tộc được tăng cường. Phân đấu đến năm 2025 đưa huyện Phong Thổ thoát khỏi huyện nghèo, đến năm 2030 phát triển đạt mức khá của tỉnh.

2. Phân đấu đạt các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

Trong giai đoạn 2021-2030 phân đấu tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân đạt 9-10%/năm. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 60 triệu đồng/người/năm; Thu ngân sách trên địa bàn 110 tỷ đồng, có 70% số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong đó tỷ lệ số xã đạt nông thôn mới nâng cao 25%; tổng lượt khách du lịch đến năm 2030 ước đạt khoảng 150 nghìn lượt người.

2.2. Chỉ tiêu về xã hội

Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 70%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 55%; Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 2%-3%/năm; Đạt trên 40 giường bệnh/ 1 vạn dân, trên 12 bác sĩ/1 vạn dân; 100% trạm y tế xã, thị trấn được quản lý các bệnh không lây nhiễm; 80-90% số trạm y

tế xã, thi trấn điều trị một số bệnh không lây nhiễm; Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số.

2.3. Chỉ tiêu về môi trường

Tỷ lệ che phủ rừng đạt khoảng 47%; duy trì 100% dân số đô thị được sử dụng nước sạch, 100% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế đạt 100%, chất thải rắn đô thị đạt 100%;

3. Tầm nhìn phát triển đến năm 2045

3.1. Tầm nhìn tổng quát

Đến năm 2045, phân đấu huyện Phong Thổ trở thành huyện phát triển bền vững, là trung thương mại, dịch vụ gắn với kinh tế cửa khẩu Quốc tế Ma Lò Thàng; Giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc được bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao; giáo dục đào tạo phát triển, chăm sóc sức khỏe nhân dân và an sinh xã hội được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm, thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, phòng thủ tác chiến, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới Quốc gia.

3.2. Mục tiêu phát triển đến năm 2045

3.2.1. Về kinh tế

Kinh tế tăng trưởng hợp lý và bền vững; thu nhập bình quân đầu người ở mức khá. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hiện đại.

Phát triển công nghiệp dựa trên những lợi thế được phát huy đặc thù, gồm công nghiệp Chế biến nông, lâm sản, sản xuất điện, khoáng sản, vật liệu xây dựng.... Công nghiệp tạo dựng được các nền tảng về hạ tầng, công nghệ theo hướng thân thiện với môi trường. Phát triển mạnh khu công nghiệp Mường So, xây dựng thương hiệu các sản phẩm công nghiệp gắn với lợi thế các nguồn nguyên liệu và trình độ nhân lực trên địa bàn.

Tiếp tục phát huy tiềm năng, đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng. Du lịch Phong Thổ phát triển theo hướng du lịch văn hóa cộng đồng, nghỉ dưỡng và sinh thái đặc thù, hình thành các sản phẩm có chất lượng, đáp ứng nhu cầu du lịch của khách quốc tế và trong nước. Các trọng điểm phát triển du lịch được đầu tư cơ sở lưu trú đồng bộ, liên kết chặt chẽ với các tuyến du lịch nội địa và liên tỉnh mang tầm cỡ quốc gia và khu vực

Đối với thương mại - dịch vụ hình thành mạng lưới thương mại rộng khắp, các khu vực trung tâm thương mại hiện đại, chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hội nhập. Phát triển đồng bộ các loại hình thương mại của kinh tế cửa khẩu như thương mại vùng biên, xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, vận chuyển hàng

quá cảnh, kho ngoại quan, cửa hàng miễn thuế, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các cơ sở sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, các chi nhánh đại diện các công ty trong nước và ngoài nước, chợ cửa khẩu. Các ngành dịch vụ phát triển có hiệu quả phù hợp với quy mô tiêu dùng nội huyện và thu hút du lịch. Các dịch vụ tài chính, ngân hàng được mở rộng đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển của mọi thành phần kinh tế. Dịch vụ chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ phát triển theo hướng thị trường đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật trong sản xuất và cạnh tranh chất lượng sản phẩm.

Nông nghiệp huyện đi theo hướng áp dụng công nghệ cao, tiên tiến. Hình thành các chuỗi giá trị sản xuất gắn giữa nông nghiệp và chế biến - thị trường xuất khẩu. Một số sản phẩm chủ lực của huyện có chỗ đứng vững chắc trên thị trường xuất khẩu. Xây dựng nền nông nghiệp sạch, một số sản phẩm có thương hiệu phù hợp với chỉ dẫn địa lý huyện Phong Thổ cho giá trị gia tăng cao. Nông thôn Phong Thổ và các vùng đồng bào dân tộc phát triển theo hướng tiên bộ, đời sống và bản sắc văn hóa dân tộc được bảo tồn và phát huy theo hướng bền vững.

3.2.2. Về lĩnh vực xã hội

Quan tâm đặc biệt đến phát triển con người toàn diện. Các chuẩn mực, giá trị văn hóa được giữ gìn và củng cố; Trường học đạt chuẩn quốc gia, trường học thông minh, Y tế phát triển đạt trình độ cao, người dân được hưởng chế độ chăm sóc thuận lợi, chất lượng; Tỷ lệ lao động chất lượng cao chiếm đa số, cơ cấu lao động tiên bộ, phù hợp với nhu cầu thị trường. Tỷ lệ hộ nghèo ở mức thấp so với mặt bằng chung của tỉnh, các đối tượng bảo trợ được bảo vệ, chăm sóc đầy đủ.

3.2.3. Về môi trường

Chất lượng môi trường được bảo vệ, nâng cao; 100% người dân được sử dụng nước sạch; 100 % các xã có bãi chôn lấp rác thải tập trung đảm bảo; 100 % chất thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường; có hệ thống xử lý nước thải tại khu công nghiệp Mường So đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định; 100 % các xã có nghĩa trang nhân dân hợp vệ sinh và cảnh quan môi trường.

3.2.4. Về không gian và kết cấu hạ tầng

Hạ tầng đầu tư phát triển đồng bộ, hiện đại. Hạ tầng giao thông tiên tiến, hiện đại đáp ứng quy mô xuất khẩu, khu kinh tế cửa khẩu; điện đảm bảo tốt nhu cầu sản xuất và sinh hoạt.

3.2.5. Về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội

Xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tăng cường công tác giáo dục và bồi dưỡng kiến thức quốc

phòng-an ninh cho cán bộ và nhân dân. Tổ chức tốt công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và diễn tập theo quy định. Thực hiện tốt việc quy hoạch, xây dựng chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Phát huy tốt vai trò lực lượng vũ trang tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở và thực hiện công tác dân vận.

Tăng cường các biện pháp bảo đảm tốt an ninh, chủ quyền biên giới, chủ động ngăn chặn có hiệu quả âm mưu của các thế lực thù địch kích động nhân dân bạo động gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trong giai đoạn từ nay đến năm 2030 các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, các Nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của huyện ủy, ban thường vụ Huyện Ủy, các kế hoạch của UBND huyện triển khai các nhiệm vụ; đồng thời, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW

1.1. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn

Triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết, các chương trình, kế hoạch thực hiện trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện. Đổi mới tư duy phát triển và đẩy mạnh quyết tâm của các cấp, các ngành về nhiệm vụ xây dựng và phát triển huyện Phong Thổ trong mối liên kết phát triển vùng trung du và miền núi Bắc Bộ, về các cơ chế chính sách đặc thù của vùng và việc phát huy tiềm năng, lợi thế của huyện nói riêng và của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ nói chung.

1.2. Trung tâm văn hóa Thông tin và truyền thông

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí tuyên truyền, phổ biến quán triệt Nghị quyết số 11-NQ/TW và Chương trình hành động của tỉnh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đa dạng các hình thức, phương thức truyền thông, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thách thức cũng như tiềm năng lợi thế của huyện.

2. Hoàn thiện thể chế phát triển và liên kết vùng

2.1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Tiếp tục nghiên cứu tham mưu cho UBND huyện đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành một số cơ chế, chính sách mới để thu hút thêm các nguồn lực để phát triển kinh tế địa phương, kịp thời cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của tỉnh, Trung ương phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Phong Thổ về việc thực hiện Chương trình hành động số 21-CT/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tiếp tục rà soát, tổ chức lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn mới đảm bảo tính đồng bộ thống nhất, cải tạo và nâng cấp thị trấn lên đô thị loại IV; phối hợp với Ban Kinh tế của tỉnh đề xuất nâng cấp đô thị Ma Lù Thàng lên đô thị loại V.

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng số, công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại và thông minh để tạo đột phá, nền tảng cho phát triển nhanh, bền vững, thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển và thu nhập bình quân đầu người với các huyện trong vùng. Tập trung ưu tiên đầu tư các công trình giao thông quan trọng có tính kết nối vùng, liên kết vùng, kết nối với khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tạo động lực phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện, tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu vực Cửa khẩu. Đầu tư nâng cấp cải tạo và mở mới một số tuyến đường giao thông đường huyện, đường liên xã và đường tuần tra khu vực biên giới, thu hút nguồn vốn đầu tư nâng cấp các tuyến đường giao thông như QL 4D, QL 12, QL 100 kết nối với cửa khẩu Quốc tế Ma Lù Thàng, đầu tư, nâng cấp các tuyến TL 130, TL 132, tuyến từ trung tâm huyện Phong Thổ đến cầu Phiêng Đanh, xã Mường So.

2.2. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chương trình hợp tác với các địa phương đã ký cam kết, đồng thời mở rộng hợp tác với các địa phương khác trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi và đúng pháp luật. Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động chung theo các chương trình, dự án cụ thể, trong đó ưu tiên tập trung vào các lĩnh vực hợp tác xây dựng các công trình liên huyện, liên xã, liên vùng, tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh nguồn nước, quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp, tập trung, phát triển các sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi liên kết giữa các xã, huyện, tỉnh với nhau.

2.3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Phát triển cơ cấu vùng trồng cây ăn quả ôn đới và nuôi cá nước lạnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; quy hoạch vùng trồng, quy mô diện tích lớn, nâng cao năng suất, chất lượng và gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, hướng tới xuất khẩu. Trong đó, chú trọng xây dựng các mô hình trồng cây ăn quả, nuôi cá nước lạnh gắn với khai thác các dịch vụ du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm tại một số xã, triển khai các giải pháp nhằm khuyến khích, hỗ trợ người dân về giống, phân bón, kỹ thuật... qua đó góp phần mở rộng diện tích, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm

3. Phát triển nhanh và bền vững kinh tế của huyện.

3.1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện

Tập trung khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư phát triển, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh hợp tác công - tư với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/02/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực trong xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nghiên cứu, triển khai các dự án có quy mô lớn. Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các dự án quan trọng, cấp thiết, kết hợp với huy động các nguồn lực trong xã hội.

3.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Tập trung nghiên cứu phát triển ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, theo cả chiều rộng và chiều sâu gắn với các chuỗi liên kết phát triển sản phẩm trong vùng, ưu tiên phát triển nông nghiệp, chăn nuôi có tiềm năng, thế mạnh của huyện. Phát triển nông nghiệp tích hợp đa giá trị, nông nghiệp hàng hóa tập trung, đa dạng theo chuỗi giá trị, nông nghiệp công nghệ cao theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/02/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch 1347/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND huyện Phong Thổ về triển khai thực hiện đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Chú trọng xây dựng thương hiệu, nhãn

hiệu, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hướng tới sản xuất bền vững, nâng cao giá trị và sức cạnh tranh. Tập trung phát triển một số sản phẩm chủ lực của huyện như: Chè, mắc ca, sâm Lai Châu, các sản phẩm OCOP. Tái cơ cấu chăn nuôi theo nhu cầu thị trường, tập trung các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế; áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn, thân thiện với môi trường. Chú trọng phát triển mở rộng vùng nuôi cá nước lạnh với các giống đặc sản có giá trị cao như cá tầm, hồi... Tổ chức lại sản xuất nuôi trồng thủy sản theo hướng liên kết các khâu trong chuỗi giá trị.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1346/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án phát triển rừng bền vững giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/02/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, phát triển kinh tế rừng bền vững dựa trên nguyên tắc phát triển toàn diện và đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, trồng rừng, khai thác, chế biến, thương mại lâm sản, dịch vụ môi trường rừng gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; xây dựng thí điểm một số mô hình quản lý rừng bền vững dựa vào cộng đồng; đẩy mạnh phát triển kinh tế dưới tán rừng, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội vùng nông thôn, tập trung xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch, mỗi xã một sản phẩm; tiếp tục củng cố nâng cao các tiêu chí tại xã đã đạt chuẩn, không ngừng cải thiện cuộc sống người dân nông thôn; từng bước thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông thôn mới cấp thôn, bản. Thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, từng bước xã hội hoá việc đầu tư phát triển và quản lý khai thác sử dụng các công trình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn nông thôn. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước kết hợp với nguồn vốn của địa phương, vốn góp của dân đầu tư các công trình cấp nước sạch nông thôn, theo hình thức tập trung hiện đại hoá. Khuyến khích các tổ chức, công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia quản lý khai thác công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn.

3.3. Phòng Văn hóa Thông tin chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc huyện Phong Thổ để trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu lĩnh vực dịch vụ của huyện, dịch vụ nghỉ dưỡng

homestay, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc, đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch với các huyện, tỉnh lân cận.

3.4. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện

Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, đất đai, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo đảm an ninh nguồn nước. Nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện đúng các quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất; xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn. Nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng đánh giá tác động môi trường; phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường, quản lý chặt chẽ việc xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải y tế, rác thải công nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, đa dạng sinh học, về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

4. Phát triển văn hóa – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

4.1. Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan

Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, nhất là nhân lực trong đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tham mưu ban hành chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đãi ngộ.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức tôn giáo, tạo sự đồng thuận giữa các tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo với chính quyền địa phương.

4.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện

Phát triển giáo dục theo hướng đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục cơ bản cho mọi đối tượng. Tiếp tục thực hiện đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn” theo Kết luận số 112-KL/TU ngày 03/6/2021 của Tỉnh ủy. Củng cố kiện toàn mạng lưới trường, lớp học, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục, đào tạo, phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia đạt 60%. Tập trung duy trì, nâng cao chất lượng

phổ cập giáo dục và thực hiện có hiệu quả “*Đề án nâng cao chất lượng xóa mù chữ trên địa bàn huyện Phong Thổ giai đoạn 2021 - 2025*”.

4.3. Trung Tâm y tế huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế cơ sở” trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh. Tăng cường năng lực y tế dự phòng và phòng chống dịch. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; phát triển nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng. Phát triển cơ sở hạ tầng đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng; bảo đảm trang thiết bị đầy đủ cho hệ thống y tế dự phòng, hệ thống khám chữa bệnh và phục hồi chức năng.

4.4. Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Thực hiện Chương trình Hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 gắn với đẩy mạnh thông tin thị trường lao động. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả chính sách quản lý lao động và bảo hiểm thất nghiệp. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, phù hợp với chuyên dịch cơ cấu kinh tế - xã hội của huyện.

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 03/3/2023 về thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội đưa huyện Phong Thổ ra khỏi huyện nghèo vào năm 2025 và chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban bí thư khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Tăng cường chăm lo người có công, thực hiện tốt công tác đảm bảo an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, cải thiện đời sống, nghiên cứu cân đối nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn tài trợ, viện trợ khác hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng theo quy định; tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản.

4.5. Phòng Dân tộc chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách gắn với việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo tinh thần Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo;

kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

4.6. Phòng Văn hóa Thông tin chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch theo Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 17/8/2022 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-HĐND của HĐND huyện và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung xây dựng văn hóa cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh kiên toàn, đổi mới hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa nhằm xây dựng môi trường văn hóa cơ sở, tạo ra các không gian văn hóa đa dạng phục vụ người dân.

5. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh

5.1. Ban Chỉ huy quân sự huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Thường xuyên tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tích cực đổi mới nâng cao chất lượng huấn luyện, đẩy mạnh xây dựng lực lượng chính quy. Tăng cường công tác tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

5.2. Đề nghị các Đồn biên phòng trên địa bàn huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới và mốc giới quốc gia; tăng cường đầu tư xây dựng hiệu quả các công trình quốc phòng, khu vực phòng thủ, các đường tuần tra biên giới, kè bảo vệ mốc giới, kè bảo vệ bờ sông, suối biên giới; kịp thời tham mưu giải quyết có hiệu quả các sự kiện biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc. Đẩy mạnh công tác đối ngoại biên phòng với các lực lượng chức năng phía Trung Quốc, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định và phát triển bền vững.

5.3. Công an huyện trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện; UBND các xã, thị trấn

Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, chủ động phòng ngừa và đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa mọi âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Tăng cường xây dựng lực lượng công an xã, thị trấn đủ sức giải quyết các vấn đề an ninh, trật tự ngay từ đầu và tại cơ sở. Phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong giải quyết các vấn đề phức tạp, nảy sinh. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm

nhất là tội phạm xuyên quốc gia, xuyên biên giới, tội phạm hình sự, tội phạm trên lĩnh vực kinh tế, ma túy, tội phạm mua bán người, đẩy lùi tệ nạn xã hội, đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội.

6. Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, phòng, ban, ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi đôi với xác định vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đảm bảo chất lượng, số lượng, cơ cấu hợp lý, có sự chuyển giao, kế thừa chặt chẽ giữa các thế hệ; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cho lớp cán bộ kế cận, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ cơ sở. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong các cơ quan hành chính các cấp; thực hiện tốt văn hóa, đạo đức công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm khi có sai phạm. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể Nhân dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, phòng, ban, ngành huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Cụ thể hóa trong kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của đơn vị, địa phương và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra đôn đốc thực hiện. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp, tham gia xây dựng các chương trình, đề án, dự án do các cơ quan, phòng, ban khác chủ trì nhưng có các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, địa phương mình nhằm nâng cao chất lượng và tính khả thi của các chương trình, đề án, dự án.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đến cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp*) trước ngày 05 tháng 12 hàng năm.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, phòng, ban; UBND các xã, thị trấn trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện

kế hoạch này, kịp thời đề xuất UBND huyện giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung thuộc kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT;
- Thường trực Huyện ủy; } (B/c)
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Cá đơn vị biên phòng trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, C1, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung